

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày 26 tháng 02 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vương Thị Hồng Nhó.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Ngọc Nam; ông Nguyễn Thành Phước.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên toà: Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Võ Văn L (tên gọi khác Tâm M), sinh năm 1994 tại huyện T, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông Võ Văn B và bà Hoa Thị K; vợ, con: C sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Việt T và Nguyễn Trần Ánh S, có 01 người con sinh năm 2018; nhân thân: Ngày 20/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tuyên Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến ngày 02/02/2022 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền án - tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2024 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện T (có mặt).

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Trần Ánh S, sinh năm 1994. Cư trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang. (có mặt).

- **Người làm chứng:** Ông Phùng Quang N; ông Nguyễn Văn P, bà Võ Thị Tố Q. (ông N có mặt, bà Q, ông P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13/8/2024, Công an xã V, huyện T nhận được tin báo của người dân qua điện thoại tại nhà Võ Văn L ở ấp V, xã V, huyện T có nhiều đối sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã V phối hợp cùng Công an huyện T tiến hành kiểm tra hành chính. Tại thời điểm kiểm tra trong nhà của L có Lực, Nguyễn Trần Ánh S (sống chung như vợ chồng với L); Nguyễn Phước Đ, Phùng Quang N cùng 01 bọc nilon trong suốt, được hàn kín, một đầu có rãnh khóa màu trắng, viền màu đỏ, bên trong có chất tinh thể màu trắng nằm dưới nền đất, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cặp bên vách nhà L cùng nhiều vật chứng liên quan khác nên lực lượng dẫn giải các đối tượng về trụ sở Công an xã V làm việc.

Tại đây, Võ Văn L khai: Khoảng 12 giờ ngày 13/8/2024, L sử dụng điện thoại di động hiệu S1 J5, sim số 0348292944 điện cho Trần Chí H qua số 0966566951 ở khu vực gần chùa C1, thị trấn P, huyện T mua 500.000 đồng ma túy đá, H đồng ý hẹn L có người liên hệ giao ma túy. Sau đó, khoảng 30 phút người thanh niên không rõ nhân thân điều khiển xe mô tô không xác định biển số đến nhà L giao bọc ma túy, L đem cất giấu ở khu vực cửa bên hông nhà, xong L mượn xe mô tô của người thanh niên giao ma túy cho L điều khiển đến quán nước Võ Thị Tố Q ở ấp T, xã V, huyện T nạp số tiền 850.000 đồng vào tài khoản Momo của S, trên đường về, L gặp Phùng Quang N nên rủ N về nhà chơi để L trả 300.000 đồng mượn trước đó, N đồng ý rồi cả hai điều khiển xe về đến nhà. L mượn điện thoại di động của S đăng nhập vào tài khoản Momo của S chuyển 500.000 đồng cho H qua ứng dụng Momo, rồi người thanh niên giao ma túy điều khiển xe về. L lấy bọc ma túy cất giấu trước đó cầm trên tay lên vông nằm, còn N và Đ đứng phía sau nhà nói chuyện. Lúc này, Lực lượng Công an xã V đến không chế Đ, N còn L đang cầm bọc ma túy trên tay ném ra hướng cửa sau nhà bị lực lượng phát hiện thu giữ vật chứng. Ngoài ra, Đ còn khai: khoảng thời gian từ ngày 11/8/2024 đến ngày 13/8/2024, L rủ Đ đến nhà sử dụng ma túy nhiều lần và khoảng tháng 01/2024 đến tháng 5/2024, Đ mua ma túy của L 05 lần, mỗi lần 200.000 đồng để sử dụng.

Ngày 21/8/2024, L bị khởi tố, điều tra.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 bọc nilon trong suốt, được hàn kín, một đầu có rãnh khóa màu trắng, viền màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh, trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa màu tím và vàng, trắng 01 nỏ bằng thủy tinh trong suốt có 01 đầu có hình bầu tròn); 01 cây kéo kim loại, màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng, xanh; 01 bọc nilon trong suốt, được hàn kín, một đầu có rãnh khóa màu trắng; 01 bật lửa màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu S1 A24, sim số 03734648173; 01 điện thoại di động hiệu S1 J5, sim số 0348292944.

* *Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 13/8/2024 của Công an xã V, huyện T, ghi nhận: Võ Văn L, Nguyễn Phước Đ, Phùng Quang N, Nguyễn Trần Anh S dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.*

* *Bản kết luận giám định số 1142/KL-KTHS ngày 17/8/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh A, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3665 gam.*

Tại Cáo trạng số: 15/CT-VKSTS ngày 23/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đã truy tố Võ Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Võ Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Võ Văn L vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng có mặt đều khai phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn L mức án từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng, gồm:

+ Ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng: 0,3176g được niêm phong trong phong bì thư màu trắng, bên trên có ghi vụ 1142/KL-KTHS ngày 17/8/2024 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và có chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H1, Bùi Vũ B1.

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 chai nhựa có gắn nắp nhựa màu xanh, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu tím và vàng, trắng, 01 nỏ bằng thủy tinh trong suốt, một đầu có hình bầu tròn).

+ 01 (một) cây kéo kim loại, màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa, màu trắng, xanh; 01 (một) bọc nilon trong suốt, được hàn kín, một đầu có rãnh khóa màu trắng; 01 (một) bật lửa màu xanh.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J5, màu trắng, số Imel 1: 357202076706259, số Imel 2: 357203076706257, gắn sim số: 0348292944 của bị cáo Võ Văn L.

Trả lại cho Nguyễn Trần Ánh S: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A24, màu đen, số Imel 1: 358212582699475, số Imel 2: 350853092699477, gắn sim số: 03734648173.

- *Lời nói sau cùng*: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai trái, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 13/8/2024, do cần có ma túy sử dụng, bị cáo đã liên lạc với người tên H để mua ma túy, sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà cất giấu, thì bị lực lượng chức năng đến kiểm tra bắt quả tang tại nhà của bị cáo tại ấp V, xã V, huyện T với khối lượng ma túy qua giám định là 0,3665 gam loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Văn L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật của nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn khác, xâm phạm trực

tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Võ Văn L là người có đầy đủ sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì nghiện ngập ma túy mà dẫn thân vào con đường phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 20/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo lại không hoàn lương trở thành người lương thiện, làm một công dân tốt, sống có ích cho xã hội, trái lại bị cáo lại tiếp tục dẫn thân vào các tệ nạn xã hội, trở thành con nghiện dễ rồi phạm tội mới. Hành vi phạm tội của bị cáo lần này là nghiêm trọng, M1 là một trong những chất được xác định là ma túy, có tác hại lớn đối với sức khỏe người sử dụng, làm cho người nghiện bị giảm sút tinh thần và khi lên cơn nghiện dễ có hành vi phạm tội. Ma túy từ lâu đã là kẻ thù của nhân loại, là gánh nặng cho cộng đồng xã hội. Mọi hành vi “tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy” đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh. Do đó, cần phải có một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ mà tội phạm đã gây ra nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Lẽ ra, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên do bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình có khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Số ma túy (Methamphetamine) thu giữ sau khi giám định còn lại có khối lượng: 0,3176g cân tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh, trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa màu tím và vàng, trắng 01 nỏ bằng thủy tinh trong suốt có 01 đầu có hình bầu tròn); 01 cây kéo kim loại, màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng, xanh; 01 bọc nilon trong suốt, được hàn kín, một đầu có rãnh khóa màu trắng; 01 bật lửa màu xanh cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J5, màu trắng, số Imel 1: 357202076706259, số Imel 2: 357203076706257, gắn sim số: 0348292944 của bị cáo Võ Văn L đã sử dụng làm phương tiện liên lạc mua ma túy của H.

- Trả lại cho Nguyễn Trần Ánh S: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A24, màu đen, số Imel 1: 358212582699475, số Imel 2: 350853092699477, gắn sim số: 03734648173. Do L sử dụng điện thoại này để chuyển khoản trả tiền mua ma túy nhưng S không biết việc này.

[7] Đối với:

Trần Chí H không có mặt tại địa phương và người thanh niên bán ma túy cho L do chưa xác định rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Võ Văn L, khai sử dụng ma túy chung với Nguyễn Phước Đ vào khoảng 23 giờ ngày 12/8/2024 ở ngoài đồng khu vực ấp V, xã V, huyện T, còn Đ khai sử dụng ma túy cùng L nhiều lần tại nhà của L, đồng thời việc mua ma túy của L được 05 lần. Hiện Đ không có mặt tại địa phương nên chưa thể đối chất làm rõ và ngoài lời khai của L không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Nguyễn Trần Ánh S không biết việc L sử dụng điện thoại, tài khoản Momo của S để chuyển tiền mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xem xét xử lý S đồng phạm với L là có căn cứ.

Nguyễn Trần Ánh S, Nguyễn Phước Đ, Phùng Quang N có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T có công văn đề nghị Công an xã V, huyện T xem xét xử lý hành chính là có căn cứ.

Hành vi tàng trữ 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh, trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa màu tím và vàng, trắng; 01 nỏ bằng thủy tinh trong suốt có 01 đầu có hình bầu tròn do chưa đủ định lượng, sử dụng phục vụ nhu cầu cá nhân và L chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L về hành vi “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Võ Văn L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/8/2024.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng, gồm:
 - + Ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng: 0,3176g được niêm phong trong phong bì thư màu trắng, bên trên có ghi vụ 1142/KL-KTHS ngày 17/8/2024 còn in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh An Giang và có chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H1, Bùi Vũ B1.
 - + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh, trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa màu tím và vàng, trắng 01 nỏ bằng thủy tinh trong suốt có 01 đầu có hình bầu tròn); 01 cây kéo kim loại, màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng, xanh; 01 bọc nilon trong suốt, được hàn kín, một đầu có rãnh khóa màu trắng; 01 bật lửa màu xanh.
- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J5, màu trắng, số Imel 1: 357202076706259, số Imel 2: 357203076706257, gắn sim số: 0348292944 của bị cáo Võ Văn L.
- Trả lại cho Nguyễn Trần Ánh S: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A24, màu đen, số Imel 1: 358212582699475, số Imel 2: 350853092699477, gắn sim số: 03734648173.

(Đặc điểm tang vật theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2025)

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Võ Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

Vương Thị Hồng Nhớ